TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 28 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 418/2019/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019, giữa:

+ Người yêu cầu: Chị **Luân Văn N** Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

+ Người yêu cầu: Anh **Luân Thị O** Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ các Điều 396, Điều 397, Điều 212 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Luân Văn N** và chị **Luân Thị O.**

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung:*** Giao cả hai con chung là Luân Bảo C, sinh ngày 12/12/2016 và Luân Bảo L, sinh ngày 06/3/2011 cho anh Luân Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục theo nguyện vọng của con; chị Luân Thị O không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

**** Về án phí***: Anh Luân Văn N tự nguyện nhận chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Luân Văn N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0007127 ngày 24/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Anh Luân Văn N đã nộp đủ lệ phí .

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp UBND xã T, huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Minh Huấn